

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày: 12 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thạch Thanh Tâm.

Ông Nguyễn Kim Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiệp Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Dương Hồng Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh ngày 01/01/1961; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; nơi cư trú: Ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Dương Thị D (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1968; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1977 và nhỏ nhất sinh năm 1983; anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất 64 tuổi, nhỏ nhất 50 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: 01, bị công an xã P ra quyết định xử phạt hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 16/7/2021 về hành vi đánh người khác với mức phạt tiền là 750.000 đồng, chưa chấp hành xong quyết định nên chưa được xóa tiền sự; nhân thân: tại Bản án số: 20/2006/HS-ST ngày 15/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Nguyễn Văn C bị xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/12/2021 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Bà Đặng Thị Thúy L, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Bà Lê Thúy V, sinh năm 1997; địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Ông Phạm Văn N, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/10/2021, do mâu thuẫn vợ chồng nên Lê Văn T cầm cây dao rượt đuổi vợ là bà Đặng Thị Thúy L, sinh năm 1968 trên đường đal lộ nông thôn. Khi Lê Văn T chạy ngang qua nhà Nguyễn Văn C thì C nhìn thấy và nghĩ rằng T cầm dao để chém C nên C lấy một đoạn cây tre (dùng để gài cửa) dài 138cm đuổi theo phía sau T. Khi đuổi kịp, C dùng cây tre đánh vào hông phải của T 05 cái thì Thông bỏ chạy về hướng nhà bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1970. C tiếp tục cầm cây tre đuổi theo thì T quay người lại đối diện với C. Lúc này, C tiếp tục cầm cây tre đánh về phía T, T đưa tay phải lên đỡ nên bị trúng cổ tay phải làm cây dao trên tay T rơi xuống đất và T bị ngã xuống lộ đal với tư thế nằm nghiêng. C tiếp tục cầm cây tre đánh nhiều cái vào hông phải của T. Lúc này, bà Nguyễn Thị Thu S can ngăn nên C bỏ đi về nhà, còn T thì được đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 322/TgT-PY, ngày 24/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Lê Văn T bị gây thương tích như sau: Hạn chế chức năng khớp cổ tay phải do gãy đầu dưới xương trụ phải, cal xấu, trục lệch, di lệch chùng ngắn; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21%; Còn đau vùng gai chậu trước trên bên phải khi sờ nắn do gãy gai chậu trước trên; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 06%; Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 26%, thương tích do vật tày gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSLP ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã

thực hiện. Về trách nhiệm dân sự thống nhất bồi thường các khoản chi phí theo yêu cầu của bị hại Lê Văn T là 20.000.000 đồng.

Bị hại Lê Văn T đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị thương tích, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 20.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bởi vì, có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/10/2021, tại khu vực lộ đal trước nhà bà Nguyễn Thị V thuộc ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo C thấy bị hại T cầm dao chạy ngang nhà nên nghĩ là bị hại T sẽ chém bị cáo nên cầm đoạn cây tre đánh liên tiếp nhiều cái vào hông, cổ tay phải của bị hại T, gây tổn thương cơ thể với tổng tỷ lệ 26%. Hành vi do bị cáo C thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: 01 đoạn gỗ tre dài 138cm, bề hoành 12cm, một đầu bị dập mất một nửa.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường cho bị hại Lê Văn T số tiền 20.000.000 đồng.

Về án phí: Do bị cáo là người cao tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn C: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người người làm chứng bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn N và họ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận:

Giữa bị cáo và bị hại Lê Văn T có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/10/2021, tại khu vực lộ đāl trước nhà bà Nguyễn Thị V thuộc ấp Phụng sơn, xã Song Phụng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng bị cáo C nhìn thấy và nghĩ rằng bị hại cầm dao để chém bị cáo nên bị cáo lấy một khúc gỗ tre dài 138cm (dùng để gài cửa) đuổi theo phía sau bị hại. Khi đuổi kịp, bị cáo dùng khúc gỗ tre đánh vào hông phải của bị hại 05 cái thì bị hại bỏ chạy về hướng nhà bà Nguyễn Thị V. Bị cáo tiếp tục cầm khúc gỗ tre đuổi theo thì bị hại quay người lại đối diện với bị cáo. Lúc này, bị cáo tiếp tục cầm khúc gỗ tre đánh về phía bị hại, bị hại đưa tay phải lên đỡ nên bị trúng cổ tay phải làm cây dao trên tay bị hại rơi xuống đất và bị hại bị ngã xuống lộ đāl với tư thế nằm nghiêng. Bị cáo tiếp tục cầm khúc gỗ tre đánh nhiều cái vào hông phải của bị hại gây thương tích hạn chế chức năng khớp cổ tay phải do gãy đầu dưới xương trụ phải, cal xấu, trục lệch, di lệch chông ngắn và còn đau vùng gai chậu trước trên bên phải khi sờ nắn do gãy gai chậu trước trên với tổng tỷ lệ thương tích là 26 %.

Đối với lời khai nhận tội của bị cáo nhận thấy: Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Hành vi cố ý cầm khúc gỗ tre là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào hông phải của bị hại T gây thương tích hạn chế chức năng khớp cổ tay phải do gãy đầu dưới xương trụ phải, cal xấu, trục lệch, di lệch chông ngắn và còn đau vùng gai chậu trước trên bên phải khi sờ nắn do gãy gai chậu trước trên với tổng tỷ lệ thương tích là 26 % mà bị cáo Nguyễn Văn C thực hiện đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện là người bình thường có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã thực hiện câu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng số: 10/CT-VKS-LP ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang

mang cho quần chúng nhân dân. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án nhưng có nhân thân xấu vì có 01 tiền sự, bị công an xã Song Phụng ra quyết định xử phạt hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 16/7/2021 về hành vi đánh người khác với mức phạt tiền là 750.000 đồng, chưa chấp hành xong quyết định nên chưa được xóa tiền sự và tại bản án số: 20/2006/HS-ST ngày 15/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Nguyễn Văn C bị xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2022 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Phú với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú gồm: 01 (một) khúc gỗ tre dài 138cm, bề hoành 12cm, một đầu bị dập mất một nửa.

Xét thấy, vật chứng trên là công cụ phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại Lê Văn T yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị thương tích, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 20.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn C thống nhất bồi thường các khoản chi phí theo yêu cầu của bị hại với tổng số tiền là 20.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận của bị cáo, bị hại là tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn C là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 12 năm 2021.
3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) khúc gỗ tre dài 138cm, bề hoành 12cm, một đầu bị đập mất một nửa.
4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường cho bị hại Lê Văn T các khoản chi phí điều trị thương tích, thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn C là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.
6. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.
7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Ánh